

ĐIỀU KHOẢN MUA HÀNG CỦA PILKINGTON/NSG (PCP3)

PHẦN 1

1. CÁC ĐỊNH NGHĨA

- 1.1 “Công ty liên kết” có nghĩa là bất kỳ doanh nghiệp nào là: (i) doanh nghiệp mẹ cuối cùng của Bên Mua; (ii) doanh nghiệp con cuối cùng hoặc doanh nghiệp con trung gian của doanh nghiệp mẹ cuối cùng của Bên Mua; hoặc (iii) doanh nghiệp mẹ hoặc doanh nghiệp con của bất kỳ doanh nghiệp nào nêu trên (và cho mục đích của những điều đã nêu, một doanh nghiệp được coi là “doanh nghiệp con” của một công ty khác (“doanh nghiệp mẹ” của công ty đó) nếu doanh nghiệp mẹ đó nắm giữ đa số quyền biểu quyết trong doanh nghiệp đó, hoặc là thành viên của doanh nghiệp đó và có quyền bổ nhiệm hoặc bãi nhiệm đa số thành viên hội đồng quản trị của doanh nghiệp đó, hoặc là thành viên của doanh nghiệp đó và kiểm soát (dù là một mình hay theo thỏa thuận với các cổ đông hoặc thành viên khác) đa số quyền biểu quyết trong doanh nghiệp đó).
- 1.2 “Bên Mua” là công ty được nêu trong Đơn đặt hàng.
- 1.3 “các Điều kiện này” có nghĩa là các điều khoản và điều kiện mua hàng được quy định trong tài liệu này và, nếu có liên quan, các Hướng dẫn dành cho Nhà cung cấp có thể áp dụng đối với Bên Bán theo Điều 2.2.
- 1.4 “Thông tin bí mật” có nghĩa là Hợp đồng (và sự tồn tại của Hợp đồng đó), tất cả thông tin được Bên Mua tiết lộ (dù bằng văn bản, bằng miệng hay bằng phương tiện khác, và dù trực tiếp hay gián tiếp) cho Bên Bán, được Bên Bán quan sát hoặc biết được trong khi có mặt tại Công trường, và dù trước hay sau ngày ký Hợp đồng, có tính chất bí mật, bao gồm thông tin liên quan đến tất cả các công cụ và vật liệu cũng như tất cả các Bản thiết kế do Bên Mua ban hành hoặc do Bên Bán chuẩn bị liên quan đến Hợp đồng, và thông tin liên quan đến hoạt động, quy trình, kế hoạch hoặc ý định của Bên Mua, thông tin sản phẩm, bí quyết, quyền thiết kế, bí mật kinh doanh, cơ hội thị trường và các vấn đề kinh doanh.
- 1.5 “Hợp đồng” có nghĩa là hợp đồng (bao gồm Đơn đặt hàng và các Điều kiện này) giữa Bên Mua và Bên Bán liên quan đến việc mua Hàng hóa và/hoặc Dịch vụ.
- 1.6 “Ngày giao hàng theo hợp đồng” là (Các) ngày được quy định trong Đơn đặt hàng hoặc được Bên Mua quy định bằng văn bản là ngày được ấn định để Giao hàng và/hoặc hoàn thành việc thực hiện Dịch vụ (tùy từng trường hợp).
- 1.7 “Giá Hợp đồng” có nghĩa là tổng giá của Hàng hóa và/hoặc Dịch vụ như đã nêu (trừ trường hợp có sai sót) trong Đơn đặt hàng hoặc được Bên Mua quy định bằng văn bản theo cách khác (hoặc, trong trường hợp không quy định giá như vậy, thì là bảng giá của Bên Bán có hiệu lực tại thời điểm ký kết Hợp đồng) và, khi ngữ cảnh cho phép hoặc yêu cầu, sẽ bao gồm bất kỳ sự điều chỉnh nào đối với giá đó được thực hiện theo Điều 7.
- 1.8 “Hợp đồng với khách hàng” là các hợp đồng, bảo hành và/hoặc các thỏa thuận khác giữa Bên Mua và bất kỳ khách hàng nào của Bên Mua liên quan đến việc Bên Mua cung cấp hàng hóa và/hoặc dịch vụ, trong đó Bên Mua (hoàn toàn hoặc một phần) sử dụng, dự định sử dụng, cung cấp và/hoặc dự định cung cấp Hàng hóa và/hoặc Dịch vụ.
- 1.9 “Ngày giao hàng” là (các) ngày mà việc Giao hàng được thực hiện hoặc khi việc cung cấp Dịch vụ được hoàn tất (tùy từng trường hợp).
- 1.10 “Kết quả thực hiện” là bất kỳ sản phẩm nào của Dịch vụ cũng như bất kỳ báo cáo, tài liệu, sản phẩm và tài liệu nào khác do Bên Bán cung cấp cho Bên Mua liên quan đến Dịch vụ.
- 1.11 “Giao hàng” có nghĩa là việc giao Hàng hóa đến (các) địa điểm được chỉ định trong Đơn đặt hàng hoặc đến (các) địa điểm khác mà Bên Mua đã thỏa thuận bằng văn bản.
- 1.12 “Thiết kế” là bất kỳ thông tin, bản vẽ, thiết kế, thông số kỹ thuật, bản kế hoạch, tính toán, các tài liệu khác dưới bất kỳ hình thức nào và phần mềm máy tính liên quan đến Hàng hóa hoặc Dịch vụ.
- 1.13 “Vật tư cung cấp miễn phí” là các Dụng cụ gia công, mẫu thử, mẫu thử nghiệm, hàng hóa, bản vẽ, thiết kế, khuôn mẫu và các mặt hàng khác mà Bên Mua cung cấp miễn phí cho Bên Bán để Bên Bán sử dụng liên quan đến Hợp đồng, hoặc mà Bên Mua cho phép Bên Bán sử dụng liên quan đến Hợp đồng.
- 1.14 “Thời hạn bảo hành tiếp theo” là khoảng thời gian mười hai tháng, bắt đầu từ ngày hoàn thành (hoặc Ngày giao hàng, nếu có) bất kỳ việc sửa chữa hoặc thay thế Hàng hóa nào hoặc bất kỳ việc thực hiện Dịch vụ nào tiếp theo, trong mỗi trường hợp đều tuân theo các quy định của các Điều kiện này, cộng với bất kỳ khoảng thời gian còn lại nào trong Thời hạn bảo hành ban đầu có liên quan đối với Hàng hóa hoặc Dịch vụ đó.
- 1.15 “Hàng hóa” có nghĩa là tất cả hàng hóa, nguyên vật liệu, Thiết kế và các mặt hàng khác (bao gồm bất kỳ bộ phận nào của chúng và bất kỳ bao bì nào liên quan đến chúng) được nêu trong Đơn đặt hàng mà Bên Bán phải cung cấp, và bao gồm (nếu bối cảnh phù hợp) bất kỳ việc thay thế hoặc sửa chữa nào đối với chúng theo quy định của các Điều kiện này.
- 1.16 “Incoterms” là các quy định của Incoterms 2020 do Phòng Thương mại Quốc tế công bố hoặc bất kỳ sự thay đổi hay sửa đổi nào sau đó được ban hành theo từng thời điểm.
- 1.17 “Thời hạn bảo hành ban đầu” là khoảng thời gian bắt đầu từ Ngày giao hàng và kết thúc vào ngày sớm hơn trong hai ngày sau đây:-

- 1.17.1 ba năm kể từ ngày Hàng hóa được đưa vào sử dụng; và
- 1.17.2 trong vòng bốn năm kể từ Ngày giao hàng, trừ khi pháp luật hiện hành quy định thời hạn bảo hành dài hơn; trong trường hợp đó, thời hạn dài hơn đó sẽ được áp dụng.
- 1.18 “Quyền sở hữu trí tuệ” là các quyền liên quan đến bằng sáng chế, phát minh, bí quyết kỹ thuật, bí mật kinh doanh và các thông tin bí mật khác, kiểu dáng công nghiệp đã đăng ký, quyền tác giả kiểu dáng hữu ích, quyền đối với cơ sở dữ liệu, quyền đối với kiểu dáng, các quyền mang lại sự bảo hộ tương đương với bản quyền, quyền đối với nhãn hiệu hàng hóa, nhãn hiệu dịch vụ, logo, tên miền, tên doanh nghiệp, tên thương mại, quyền nhân thân, và tất cả các quyền sở hữu trí tuệ khác, trong từng trường hợp dù đã đăng ký hay chưa đăng ký, cũng như tất cả các đăng ký hoặc đơn đăng ký liên quan đến bất kỳ mục nào nêu trên, các quyền có tính chất tương tự như bất kỳ mục nào nêu trên tại bất kỳ quốc gia hoặc khu vực pháp lý nào, các quyền có tính chất tương tự như quyền chống cạnh tranh không lành mạnh và quyền khởi kiện về hành vi mạo danh.
- 1.19 “Thiệt hại” bao gồm tất cả các khoản thiệt hại trực tiếp, gián tiếp và do hậu quả, trách nhiệm pháp lý, thiệt hại, khiếu nại, chi phí và các khoản chi tiêu (bao gồm chi phí pháp lý theo cơ chế bồi hoàn, thiệt hại về lợi nhuận, chi phí thu hồi sản phẩm và các thiệt hại kinh tế thuần túy khác).
- 1.20 “Các chính sách bắt buộc” là từng chính sách hiện hành sau đây của Bên Mua: (i) Bộ quy tắc ứng xử dành cho nhà cung cấp; (ii) Điều lệ chuỗi cung ứng bền vững; cùng tất cả các phiên bản cập nhật và các chính sách khác được thông báo cho Bên Bán theo từng thời điểm.
- 1.21 Thuật ngữ “Thông báo” có ý nghĩa như được quy định tại Điều 7.1.
- 1.22 “Đơn đặt hàng” là đơn đặt hàng của Bên Mua trong đó nêu rõ ràng các Điều kiện này được áp dụng cho đơn đặt hàng đó.
- 1.23 “Thông tin sản phẩm” có nghĩa được quy định tại Điều 15.1.
- 1.24 “Bên Bán” là cá nhân, doanh nghiệp hoặc công ty mà Đơn đặt hàng được phát hành cho.
- 1.25 “Các Dịch vụ” có nghĩa là các dịch vụ (nếu có) được mô tả trong Đơn đặt hàng (và, trong trường hợp áp dụng, bao gồm lắp đặt, giám sát lắp đặt, vận hành thử hoặc các công việc khác) và (khi bối cảnh phù hợp) bất kỳ việc thực hiện bổ sung nào liên quan đến các dịch vụ đó theo các quy định của các Điều kiện này.
- 1.26 “Công trường” là toàn bộ các cơ sở, mặt bằng hoặc địa điểm (dù thuộc quyền sở hữu hoặc sử dụng của Bên mua hoặc của bất kỳ bên thứ ba nào nơi các Dịch vụ và công việc liên quan đến Hàng hóa được thực hiện).
- 1.27 “Nhà thầu phụ” là bất kỳ cá nhân, doanh nghiệp hoặc công ty nào mà Bên Bán giao thầu phụ công việc hoặc từ đó Bên Bán mua hàng hóa, dịch vụ hoặc Thiết kế để sử dụng trong việc thực hiện các nghĩa vụ của Bên Bán theo Hợp đồng.
- 1.28 “Hướng dẫn dành cho Nhà cung cấp” là các hướng dẫn của Bên Mua dành cho các nhà cung cấp và nhà cung cấp tiềm năng liên quan đến chính sách mua hàng, chất lượng, giao hàng cũng như các quy trình và hướng dẫn khác của Bên Mua, mà Bên Mua sẽ thông báo cho Bên Bán theo từng thời điểm.
- 1.29 “Dụng cụ gia công” là các dụng cụ gia công, khuôn mẫu, khuôn dập và thiết bị.
- 1.30 “VAT” là viết tắt của thuế giá trị gia tăng hoặc bất kỳ loại thuế nào tại từng thời điểm có tính chất tương tự hoặc thay thế cho loại thuế này.
- 1.31 “Văn bản” có nghĩa là bất kỳ văn bản nào và bao gồm bất kỳ thư từ, điện tín, điện báo, bản fax, thông tin truyền qua internet (bao gồm email và bất kỳ công nghệ thông tin trực tuyến nào được sử dụng làm phương tiện liên lạc giữa các bên liên quan đến Hợp đồng) cũng như các phương tiện liên lạc tương tự.

2. CƠ SỞ CỦA HỢP ĐỒNG

- 2.1 Các Điều kiện này sẽ được áp dụng cho Hợp đồng và thay thế mọi điều kiện trước đó do Bên Mua ban hành, trừ khi Bên Bán và Bên Mua có thỏa thuận cụ thể khác bằng văn bản. Bất kỳ quy định nào có trong các điều kiện và điều khoản có thể được đính kèm với bất kỳ văn bản chấp nhận hoặc xác nhận nào của Đơn đặt hàng, hoặc có thể được Bên Bán đưa ra vào bất kỳ thời điểm nào sau ngày lập Đơn đặt hàng, và có ý định đưa các điều kiện và điều khoản đó vào Hợp đồng cũng như thay thế các Điều kiện này, sẽ không có bất kỳ hiệu lực hợp đồng nào; đồng thời, các điều kiện và điều khoản của Hợp đồng giữa Bên Mua và Bên Bán sẽ được giải thích theo các quy định của các Điều kiện này. Bên Bán từ bỏ mọi quyền mà Bên Bán có thể có để viện dẫn bất kỳ điều khoản hoặc điều kiện nào được cung cấp kèm theo hoặc có trong bất kỳ tài liệu nào của Bên Bán mà không phù hợp với các Điều kiện này. Việc chấp nhận nhận hàng hoặc dịch vụ được cung cấp không được coi là sự chấp nhận bất kỳ điều khoản và điều kiện nào do Bên Bán đề xuất hoặc đính kèm.
- 2.2 Miễn là Bên Mua đã thông báo trước bằng văn bản cho Bên Bán, toàn bộ hoặc bất kỳ phần nào của Hướng dẫn dành cho Nhà cung cấp, trong phạm vi pháp luật cho phép, có thể có hiệu lực ràng buộc đối với Bên Bán và do đó sẽ trở thành một phần của “Điều kiện” được đề cập trong văn bản này.
- 2.3 Đơn đặt hàng được coi là đề nghị của Bên Mua nhằm mua Hàng hóa và Dịch vụ theo các Điều kiện này.
- 2.4 Việc giao hàng hoặc thực hiện công việc của Bên Bán liên quan đến Hợp đồng sẽ được coi là việc Bên Bán chấp nhận Đơn đặt hàng và các Điều kiện này.

- 2.5 Trừ khi có quy định khác trong các Điều kiện này, mọi sự thay đổi đối với Hợp đồng sẽ không có hiệu lực ràng buộc trừ khi được thỏa thuận bằng văn bản có chữ ký của Bên Mua (thông qua đại diện được ủy quyền) và Bên Bán. Các nhân viên của Bên Mua chịu trách nhiệm nhận hàng không được ủy quyền để thỏa thuận bất kỳ sự thay đổi nào đối với Hợp đồng hoặc chấp nhận bất kỳ điều kiện nào do Bên Bán đề xuất.

3. GIAO HÀNG

- 3.1 Bên Bán phải hoàn tất việc Giao hàng chậm nhất là vào Ngày giao hàng theo Hợp đồng và thời gian là yếu tố thiết yếu đối với việc này. Nếu Bên Bán xác định rằng việc Giao hàng sẽ không được hoàn tất chậm nhất vào Ngày giao hàng theo Hợp đồng, thì Bên Bán, ngoài nghĩa vụ bồi thường cho Bên Mua về mọi Thiệt hại phát sinh, phải thông báo ngay lập tức cho Bên Mua và cho biết thời điểm thực hiện Giao hàng.
- 3.2 Hình thức và phương thức Giao hàng (bao gồm cả các yêu cầu về bao bì áp dụng) phải tuân theo quy định trong Đơn đặt hàng (hoặc lịch trình giao hàng hoặc tài liệu liên quan khác được gửi cho Bên Bán liên quan đến Hợp đồng) hoặc, nếu không được quy định tại đó, phải là hình thức và phương thức hợp lý, có tính đến bản chất của Hàng hóa và/hoặc Dịch vụ cũng như Ngày giao hàng theo Hợp đồng.
- 3.3 Nếu việc Giao hàng hoặc việc thực hiện Dịch vụ được tiến hành theo từng đợt, Bên Mua có quyền, theo quyết định của mình, coi Hợp đồng là một hợp đồng duy nhất hoặc là một hợp đồng có thể tách rời.
- 3.4 Trong trường hợp bất kỳ Hàng hóa nào (hoặc các đợt giao hàng của hàng hóa đó) được cung cấp:
- 3.4.1 trước Ngày giao hàng theo Hợp đồng, Bên Mua sẽ không có nghĩa vụ phải nhận hoặc thanh toán cho các Hàng hóa đó;
- 3.4.2 số lượng vượt quá mức quy định trong Đơn đặt hàng, Bên Mua sẽ không có nghĩa vụ thanh toán cho phần vượt quá đó;
- và, trong từng trường hợp, trừ khi Bên Mua có thỏa thuận khác bằng văn bản, Bên Mua có thể (theo quyết định của mình) trả lại và/hoặc lưu kho các Hàng hóa đó hoặc phần hàng dư thừa, với rủi ro và chi phí do Bên Bán chịu.
- 3.5 Bên Bán phải tự chi trả chi phí để cung cấp tài liệu bằng tiếng Anh hoặc ngôn ngữ của hợp đồng tương ứng:
- 3.5.1 vào Ngày giao hàng (hoặc sớm hơn nếu Bên Mua có yêu cầu hợp lý) toàn bộ tài liệu an toàn và hướng dẫn vận hành, các chứng chỉ (bao gồm chứng chỉ kiểm định, chứng nhận xuất xứ và chứng chỉ phân tích), hồ sơ hải quan và mã nguồn phần mềm liên quan đến tất cả Hàng hóa và/hoặc Dịch vụ; và
- 3.5.2 với mỗi lần giao hàng, phiếu giao hàng được đặt ở vị trí dễ thấy, trong đó nêu rõ số Đơn đặt hàng, số lượng kiện hàng, nội dung, số lượng và (nếu có) số lượng hàng còn lại chưa được giao.

4. GIÁ CẢ

- 4.1 Trừ khi có quy định khác trong Đơn đặt hàng, Giá hợp đồng sẽ được giữ nguyên trong suốt thời hạn của Hợp đồng và sẽ:
- 4.1.1 bằng đồng tiền địa phương của Bên Bán;
- 4.1.2 chưa bao gồm bất kỳ khoản thuế giá trị gia tăng nào có thể áp dụng (khoản thuế này, nếu được tính đúng quy định, sẽ do Bên Mua thanh toán sau khi nhận được hóa đơn hợp lệ theo quy định tại Điều 5.2);
- 4.1.3 đã bao gồm mọi loại thuế bán hàng hoặc thuế khác có liên quan áp dụng đối với việc bán, xuất khẩu hoặc nhập khẩu Hàng hóa và/hoặc việc cung cấp Dịch vụ;
- 4.1.4 bao gồm chi phí đi lại và các chi phí khác; và
- 4.1.5 đối với Hàng hóa, bao gồm toàn bộ chi phí bảo hiểm và chi phí đóng gói áp dụng; và để tránh mọi hiểu lầm, bao bì đó sẽ không được trả lại cho Bên Bán (trừ khi Bên Mua có quy định khác bằng Văn bản; trong trường hợp đó, Bên Bán phải nhanh chóng tháo dỡ bao bì liên quan mà không tính phí cho Bên Mua và phải chịu toàn bộ trách nhiệm về việc xử lý bao bì đó).

5. ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN

- 5.1 Bên Bán sẽ xuất hóa đơn theo Giá hợp đồng (hoặc, trong trường hợp thanh toán theo đợt, cho phần tương ứng với từng đợt thanh toán đó) sau Ngày giao hàng.
- 5.2 Mỗi hóa đơn phải được lập bằng đồng tiền địa phương của Bên Bán (trừ khi có quy định khác trong Đơn đặt hàng) và phải ghi rõ số Đơn đặt hàng, tất cả các dữ liệu theo quy định của pháp luật cũng như mọi thông tin khác mà Bên Mua yêu cầu một cách hợp lệ để Bên Mua có thể khấu trừ thuế GTGT hoặc bất kỳ loại thuế nào khác có liên quan.
- 5.3 Trong phạm vi các quyền của Bên Mua theo Điều 5.4 và không làm ảnh hưởng đến bất kỳ quyền nào khác của Bên Mua theo Hợp đồng, trừ khi đã thỏa thuận một thời hạn thanh toán muộn hơn, Bên Mua sẽ thực hiện thanh toán chậm nhất là vào ngày hết hạn 60 ngày kể từ ngày Bên Mua nhận được hóa đơn hợp lệ và không có tranh chấp theo quy định tại Điều 5.2, với điều kiện Bên Bán đã tuân thủ các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng.
- 5.4 Bên Mua có quyền (mà không làm ảnh hưởng đến bất kỳ biện pháp khắc phục nào khác mà Bên Mua có thể có) khấu trừ vào Giá Hợp đồng bất kỳ khoản tiền nào mà Bên Bán còn nợ Bên Mua

tại bất kỳ thời điểm nào (cho dù theo Hợp đồng này hay bất kỳ hợp đồng nào khác giữa Bên Bán và Bên Mua cũng như bất kỳ Công ty liên kết nào).

- 5.5 Bên Mua có quyền tạm hoãn bất kỳ khoản thanh toán nào cho đến khi Bên Bán xuất trình được các tài liệu được đề cập tại Điều 9.2.

6. QUYỀN SỞ HỮU VÀ RỦI RO

- 6.1 Trừ khi có quy định khác tại Điều 6.4, nếu bất kỳ phần nào của Giá Hợp đồng phải được thanh toán trước Ngày giao hàng thì:-
- 6.1.1 quyền sở hữu đối với tất cả Hàng hóa, tất cả các bộ phận cấu thành Hàng hóa, vật liệu dùng để sản xuất Hàng hóa và các công cụ được sử dụng độc quyền liên quan đến Hàng hóa sẽ được chuyển giao cho Bên Mua ngay khi chúng được phân bổ cho Hợp đồng;
 - 6.1.2 Bên Bán phải ghi rõ trên Hàng hóa và các mặt hàng được đề cập tại Điều 6.1.1 rằng chúng là tài sản của Bên Mua, bảo quản chúng tại một nơi riêng biệt nếu cần thiết để duy trì tính nguyên vẹn của chúng, sẵn sàng cho Bên Mua kiểm tra bất cứ khi nào Bên Mua yêu cầu và tuân thủ mọi chỉ dẫn hợp lý của Bên Mua; và
 - 6.1.3 Bên Bán phải đưa vào hợp đồng của mình với bất kỳ Nhà thầu phụ nào các điều khoản nhằm đảm bảo việc tuân thủ các quy định tại Điều 6.1 này.
- 6.2 Trong trường hợp Điều 6.1 không áp dụng, quyền sở hữu đối với Hàng hóa (trừ các Thiết kế) sẽ chuyển sang Bên Mua vào Ngày giao hàng.
- 6.3 Dù quyền sở hữu đã được chuyển giao, rủi ro liên quan đến Hàng hóa sẽ không chuyển sang Bên Mua cho đến Ngày giao hàng. Nếu vì bất kỳ lý do nào mà Hàng hóa được trả lại cho Bên Bán theo quy định của Hợp đồng, thì rủi ro liên quan đến Hàng hóa sẽ chuyển trở lại cho Bên Bán ngay khi Hàng hóa đó không còn thuộc quyền sở hữu của Bên Mua. Trong mọi trường hợp mà rủi ro liên quan đến Hàng hóa thuộc trách nhiệm của Bên Bán theo Hợp đồng, Bên Bán phải (mà không làm ảnh hưởng đến bất kỳ quyền nào của Bên Mua) mua bảo hiểm đầy đủ cho các Hàng hóa đó tại một công ty bảo hiểm có uy tín để phòng ngừa rủi ro mất mát, hư hỏng và trộm cắp.
- 6.4 Các Quyền sở hữu trí tuệ đối với các Sản phẩm bàn giao và bất kỳ Thiết kế nào do Bên Bán tạo ra theo Hợp đồng sẽ thuộc về Bên Mua ngay khi chúng được tạo ra. Bên Bán theo đây chuyển nhượng toàn bộ các Quyền sở hữu trí tuệ đó cho Bên Mua dưới hình thức chuyển nhượng trong tương lai. Không ảnh hưởng đến việc chuyển nhượng đó, nếu Bên Mua có yêu cầu, Bên Bán phải ngay lập tức thực hiện bất kỳ thủ tục chuyển nhượng chính thức nào liên quan đến các Quyền sở hữu trí tuệ đó cho Bên Mua. Bên Bán chỉ được sử dụng các Sản phẩm bàn giao và Thiết kế đó nhằm mục đích thực hiện các nghĩa vụ của Bên Bán theo Hợp đồng. Bên Bán không được sao chép, sử dụng hoặc truyền tải các Sản phẩm bàn giao hoặc Thiết kế đó dưới bất kỳ hình thức nào mà không có sự đồng ý trước bằng Văn bản của Bên Mua. Các quy định tại Điều 6.4 này sẽ không ảnh hưởng đến các quyền nhân thân của Bên Bán tại các khu vực pháp lý cấm việc chuyển nhượng các quyền đó.
- 6.5 Bên Mua sẽ giữ toàn bộ Quyền sở hữu trí tuệ đối với các Thiết kế do Bên Mua cung cấp và Bên Bán sẽ không được hưởng bất kỳ quyền nào đối với các Thiết kế do Bên Mua cung cấp; đồng thời, trừ trường hợp nhằm thực hiện các nghĩa vụ của Bên Bán theo Hợp đồng, Bên Bán không được sao chép, sử dụng hoặc chuyển giao các Thiết kế đó dưới bất kỳ hình thức nào mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên Mua.

7. THAY ĐỔI

- 7.1 Bên Bán không được thay đổi bất kỳ Hàng hóa và/hoặc Dịch vụ nào, trừ trường hợp Bên Mua có quyền, vào bất kỳ thời điểm nào trước Ngày giao hàng, thông qua thông báo bằng Văn bản (“Thông báo”) và tuân theo các Điều 7.2 và 7.3, yêu cầu Bên Bán bổ sung, loại bỏ hoặc điều chỉnh theo cách khác đối với Hàng hóa và/hoặc Dịch vụ (bao gồm, để tránh nhầm lẫn, bao bì của Hàng hóa, địa điểm Giao hàng, phương thức vận chuyển và Ngày giao hàng theo Hợp đồng) và Bên Bán phải thực hiện các thay đổi đó và bị ràng buộc bởi các điều kiện tương tự, trong phạm vi áp dụng, như thể các thay đổi đó đã được nêu rõ trong Đơn đặt hàng.
- 7.2 Ngay sau khi nhận được bất kỳ Thông báo nào, Bên Bán phải (và trong mọi trường hợp phải trong vòng 14 ngày kể từ ngày ban hành Thông báo) thông báo bằng Văn bản cho Bên Mua về:
- 7.2.1 bất kỳ sự điều chỉnh nào đối với Giá hợp đồng mà Bên Bán yêu cầu một cách hợp lý liên quan đến Thông báo tương ứng, kèm theo chi phí của bất kỳ sự điều chỉnh nào như vậy được yêu cầu một cách hợp lý (chi phí này sẽ được xác định theo cùng mức giá như đã phản ánh trong Giá hợp đồng trước khi có Thông báo); và
 - 7.2.2 bất kỳ tác động nào mà Thông báo này có thể gây ra đối với khả năng của Bên Bán trong việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của mình theo Hợp đồng (bao gồm cả các nghĩa vụ liên quan đến việc tuân thủ Ngày giao hàng theo Hợp đồng).
- 7.3 Thông báo của Bên Bán theo Điều 7.2 phải nêu rõ các đề xuất thay thế của Bên Bán sao cho phù hợp nhất và hợp lý nhất với các yêu cầu của Bên Mua được nêu trong Thông báo. Sau đó, Bên Mua phải quyết định trong vòng 14 ngày xem có thực hiện các đề xuất của Bên Bán hay không bằng cách thông báo cho Bên Bán bằng Văn bản. Nếu Bên Mua thông báo bằng Văn bản cho Bên Bán trong thời hạn 14 ngày nêu trên rằng Bên Mua chấp nhận các đề xuất của Bên Bán, thì các điều khoản của Hợp đồng trước đó sẽ được điều chỉnh để bao gồm các đề xuất đó. Nếu Bên Mua không chấp nhận bằng văn bản các đề xuất của Bên Bán trong thời hạn 14 ngày nêu trên, thì Thông báo đó sẽ được coi là chưa được gửi và Bên Mua có quyền hủy bỏ thỏa thuận

mua hoặc nhận toàn bộ hoặc một phần Hàng hóa và/hoặc bất kỳ Dịch vụ nào theo quy định tại Điều 10.2.

- 7.4 Nếu Bên Bán không gửi bất kỳ thông báo nào cho Bên Mua theo Điều 7.2 trong thời hạn 14 ngày quy định tại Điều đó, thì Bên Bán sẽ được coi là đã chấp nhận Thông báo mà không cần bất kỳ sự điều chỉnh nào khác đối với Hợp đồng và sẽ phải tuân thủ Thông báo đó trên cơ sở quy định tại Điều 7.1.

8. ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH VÀ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ

- 8.1 Bên Bán thừa nhận rằng Bên Mua đang dựa vào kỹ năng và phán đoán của Bên Bán liên quan đến mục đích cụ thể mà Hàng hóa và Dịch vụ được mua, cũng như cách thức mà Bên Mua dự định sử dụng. Bên Bán cũng thừa nhận rằng Hàng hóa và Dịch vụ là những yếu tố cần thiết để Bên Mua có thể thực hiện các nghĩa vụ của mình (trong đó thời gian là yếu tố then chốt) đối với khách hàng của Bên Mua theo tất cả các Hợp đồng Khách hàng. Bên Bán xác nhận rằng Bên Bán đã nắm rõ các điều khoản của các Hợp đồng Khách hàng đó cũng như những hậu quả mà Bên Mua phải gánh chịu trong trường hợp Bên Mua vi phạm các Hợp đồng Khách hàng đó. Bên Bán thừa nhận rằng Bên Bán đã lường trước được khả năng Bên Mua có thể phải gánh chịu các khoản Thiệt hại liên quan đến các Hợp đồng Khách hàng đó trong trường hợp Bên Bán vi phạm Hợp đồng.
- 8.2 Ngoài các bảo đảm, điều kiện hoặc nghĩa vụ khác của Bên Bán, dù là rõ ràng hay ngụ ý, Bên Bán bảo đảm và cam kết với Bên Mua rằng:-
- 8.2.1 Hàng hóa phải không có sai sót về thiết kế, vật liệu và kỹ thuật chế tạo; đồng thời, trong trường hợp được sử dụng, không vi phạm bất kỳ quyền sở hữu trí tuệ hiện hành nào hoặc các quyền khác của bên thứ ba; và
- 8.2.2 Hàng hóa phải có chất lượng đạt yêu cầu và phù hợp với bất kỳ mục đích nào mà Bên Bán đã quảng cáo hoặc đã được thông báo cho Bên Bán tại thời điểm hoặc bất kỳ thời điểm nào trước khi Bên Bán nhận được Đơn đặt hàng, hoặc phù hợp với mục đích mà Hàng hóa thường được cung cấp; và
- 8.2.3 Hàng hóa phải phù hợp với mô tả của chúng cũng như với bất kỳ Thiết kế hoặc mẫu nào có liên quan; và
- 8.2.4 Hàng hóa sẽ được đóng gói và dán nhãn theo bất kỳ hướng dẫn nào do Bên Mua đưa ra;
- 8.2.5 Hàng hóa (bao gồm quá trình sản xuất, đóng gói và giao hàng) phải tuân thủ tất cả các quy định hiện hành, các Chính sách bắt buộc và các yêu cầu pháp lý khác (bao gồm cả các yêu cầu về sức khỏe và an toàn); và
- 8.2.6 Các Dịch vụ sẽ tuân thủ chính xác tất cả các yêu cầu của Hợp đồng và/hoặc bất kỳ hướng dẫn, bản vẽ hoặc thông số kỹ thuật nào có liên quan do Bên Mua cung cấp hoặc thông báo; và
- 8.2.7 Các Dịch vụ sẽ được thực hiện tuân thủ mọi quy định hiện hành và các yêu cầu pháp lý khác, sử dụng vật liệu và kỹ thuật thi công chất lượng cao nhất; và
- 8.2.8 Các Dịch vụ sẽ được thực hiện và bất kỳ Thiết kế nào do Bên Bán cung cấp sẽ được thực hiện bởi nhân viên có trình độ và được đào tạo phù hợp, với sự cẩn trọng, kỹ năng và tận tâm cần thiết, tuân thủ các thực hành tốt nhất trong ngành và đáp ứng các tiêu chuẩn thực thi cao nhất đang được áp dụng trong bất kỳ ngành nào mà các dịch vụ tương tự như các Dịch vụ này được thực hiện; và
- 8.2.9 đối với bất kỳ nội dung nào có liên quan của Dịch vụ, Dịch vụ sẽ mang lại kết quả cuối cùng có khả năng đáp ứng bất kỳ chức năng và/hoặc tiêu chuẩn hiệu suất nào đã được Bên Bán cam kết hoặc được thông báo cho Bên Bán tại thời điểm hoặc bất kỳ thời điểm nào trước khi phát hành Đơn đặt hàng, hoặc là những tiêu chuẩn mà Dịch vụ thường được cung cấp để đáp ứng; và
- 8.2.10 theo các quy định của pháp luật hiện hành, Bên Bán phải đảm bảo rằng bản thân Bên Bán cũng như các đối tác, ban giám đốc, nhân viên và/hoặc cổ vấn của Bên Bán, dù vô ý hay cố ý, không tham gia vào bất kỳ hành vi nào có thể cấu thành tội phạm, và Bên Bán sẽ áp dụng các thủ tục phù hợp để tránh mọi vi phạm như vậy; và
- 8.2.11 Hàng hóa và/hoặc Dịch vụ không chứa trí tuệ nhân tạo ("AI") hoặc kết quả đầu ra từ AI, trừ trường hợp điều này đã được thỏa thuận rõ ràng trong hợp đồng hoặc Bên Mua đã đồng ý trước bằng văn bản.
- 8.3 Bên Bán ghi nhận rằng việc Hàng hóa và Dịch vụ tuân thủ chính xác các quy định của Hợp đồng là yếu tố cốt lõi của Hợp đồng và do đó (i) Bên Bán phải tiến hành kiểm tra chất lượng Hàng hóa trước khi Giao hàng và (ii) Bên Mua có quyền từ chối bất kỳ Hàng hóa hoặc Dịch vụ nào không tuân thủ bất kỳ điều kiện, bảo đảm hoặc điều khoản nào (dù là rõ ràng hay ngụ ý) liên quan đến chúng (bao gồm, để tránh hiểu lầm, theo các quy định trước đó của Điều 8 này), dù vi phạm đó có nhỏ đến đâu. Bên Mua sẽ không được coi là đã chấp nhận bất kỳ Hàng hóa nào cho đến khi Bên Mua có đủ thời gian hợp lý để kiểm tra chúng sau Ngày giao hàng hoặc, nếu muộn hơn, trong một khoảng thời gian hợp lý sau khi bất kỳ khiếm khuyết tiềm ẩn nào của Hàng hóa được phát hiện.
- 8.4 Việc Bên Mua thực hiện bất kỳ khoản thanh toán nào và/hoặc sử dụng hoặc bán lại bất kỳ Hàng hóa nào, cũng như việc Bên Bán tiến hành sửa chữa hoặc thay thế Hàng hóa hoặc tiếp tục cung cấp Dịch vụ, sẽ không làm ảnh hưởng đến quyền từ chối của Bên Mua theo Điều 8.3.

- 8.5 Không ảnh hưởng đến và bên cạnh bất kỳ quyền nào khác của Bên Mua (bao gồm, để tránh hiểu lầm, theo quy định về bồi thường tại Điều 9.1 và trách nhiệm pháp lý theo quy định của pháp luật tại khu vực pháp lý của Bên Mua), Bên Mua có quyền yêu cầu Bên Bán (theo sự lựa chọn của Bên Mua) trong một khoảng thời gian hợp lý phải:
- 8.5.1 trong trường hợp Hàng hóa, sửa chữa hoặc thay thế bất kỳ Hàng hóa nào (với rủi ro và chi phí do Bên Bán chịu) hoặc hoàn lại cho Bên Mua Giá Hợp đồng (hoặc một phần tương ứng của Giá Hợp đồng); hoặc
 - 8.5.2 trong trường hợp liên quan đến Dịch vụ, thực hiện lại (với chi phí do Bên Bán chịu) bất kỳ Dịch vụ nào hoặc hoàn trả cho Bên Mua số tiền tương ứng với Giá Hợp đồng (hoặc một phần tương ứng của Giá Hợp đồng)
- nếu và trong phạm vi mà trong Thời hạn bảo hành ban đầu hoặc (nếu có) Thời hạn bảo hành tiếp theo, các Hàng hóa và/hoặc Dịch vụ đó không tuân thủ bất kỳ điều khoản bảo hành hoặc yêu cầu nào khác của Hợp đồng.
- 8.6 Trong trường hợp Bên Bán không tiến hành sửa chữa hoặc thay thế bất kỳ Hàng hóa nào, hoặc không thực hiện lại bất kỳ Dịch vụ nào trong một khoảng thời gian hợp lý theo quy định tại Điều 8.5, thì Bên Mua có thể (mà không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền nào khác của Bên Mua) mua các hàng hóa khác giống hoặc tương tự như các Hàng hóa và/hoặc tự mình cung cấp hoặc sắp xếp để bên thứ ba cung cấp các dịch vụ giống hoặc tương tự như các Dịch vụ và/hoặc tự mình sửa chữa hoặc sắp xếp để bên thứ ba sửa chữa các Hàng hóa liên quan với rủi ro do Bên Bán chịu và (trong từng trường hợp) sẽ có quyền được Bên Bán hoàn trả toàn bộ chi phí phát sinh từ đó. Sự đồng ý của tòa án là không bắt buộc.
- 8.7 Bên Bán phải đảm bảo rằng tại mọi thời điểm, Bên Bán phải có và duy trì đầy đủ các giấy phép, sự cho phép, ủy quyền, sự đồng ý và các giấy phép cần thiết để thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng.
- 8.8 Khi thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng, Bên Bán phải:
- 8.8.1 tuân thủ tất cả các luật, đạo luật, quy định và quy tắc có hiệu lực áp dụng theo từng thời điểm;
 - 8.8.2 hợp tác với Bên Mua trong mọi vấn đề liên quan đến Hợp đồng, và tuân thủ các chỉ dẫn của Bên Mua;
 - 8.8.3 tuân thủ các Chính sách bắt buộc; và
 - 8.8.4 nếu Bên Mua yêu cầu, duy trì gói đăng ký với Ecovardis.
- Việc vi phạm điều 8.8 sẽ được coi là vi phạm nghiêm trọng không thể khắc phục đối với Hợp đồng và cho phép Bên Mua chấm dứt Hợp đồng có hiệu lực ngay lập tức.
- 8.9 Bên Mua và Bên Bán đều đồng ý tuân thủ các nghĩa vụ của mình theo tất cả các luật về bảo vệ dữ liệu và nhất trí rõ ràng rằng tất cả dữ liệu cá nhân được sử dụng liên quan đến Hợp đồng sẽ được xử lý tuân thủ các luật về bảo vệ dữ liệu hiện hành. Dữ liệu cá nhân sẽ được xử lý chỉ nhằm phục vụ các mục đích của Hợp đồng và để thực hiện tất cả các nghĩa vụ pháp lý liên quan. Thông báo về quyền riêng tư của Bên Mua có trên trang web của công ty.

9. BỒI THƯỜNG

- 9.1 Bên Bán phải, theo yêu cầu của Bên Mua, bồi thường toàn bộ cho Bên Mua và mỗi Công ty liên kết (gọi chung là “Bên được bồi thường”) và đảm bảo Bên được bồi thường luôn được bồi thường đầy đủ mọi lúc đối với mọi Thiệt hại (bao gồm cả theo bất kỳ Hợp đồng khách hàng nào) mà Bên được bồi thường có thể phải chịu, phát sinh hoặc phải chi trả do hoặc liên quan đến:
- 9.1.1 việc Bên Bán không thực hiện, hoặc không thực hiện đúng, hoặc bất kỳ sự chậm trễ nào trong việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của Bên Bán theo Hợp đồng;
 - 9.1.2 bất kỳ vi phạm nào đối với bất kỳ bảo đảm nào do Bên bán đưa ra hoặc được ngụ ý từ phía Bên bán;
 - 9.1.3 bất kỳ hành vi, sự thiếu sót hoặc sơ suất nào (bao gồm cả việc vi phạm luật hoặc nghĩa vụ) của Bên Bán; và/hoặc
 - 9.1.4 bất kỳ khiếu nại nào cho rằng Hàng hóa và/hoặc Dịch vụ vi phạm Quyền sở hữu trí tuệ của bất kỳ bên thứ ba nào,
- trừ khi (trong từng trường hợp) nếu và trong phạm vi mà thiệt hại đó do sự cầu thả của Bên được bồi thường gây ra hoặc góp phần gây ra, hoặc do Bên Mua vi phạm Hợp đồng, hoặc (trong trường hợp bồi thường theo Điều 9.1.4) trừ khi và trong phạm vi mà thiệt hại đó phát sinh từ bất kỳ bản vẽ, thiết kế hoặc thông số kỹ thuật nào do Bên được bồi thường cung cấp cho Bên Bán.
- 9.2 Để tránh mọi hiểu lầm, bất kỳ hành vi, sự thiếu sót hoặc vi phạm nào của bất kỳ nhân viên nào của Bên Bán hoặc của bất kỳ đại lý, Nhà thầu phụ hoặc bên thứ ba nào do Bên Bán chỉ định đều được coi là hành vi, sự thiếu sót hoặc vi phạm của Bên Bán cho mục đích bồi thường theo Điều 9.1.

10. CHẤM DỨT VÀ HỦY BỎ

- 10.1 Bên Mua có quyền chấm dứt Hợp đồng ngay lập tức bằng cách gửi thông báo bằng Văn bản cho Bên Bán nêu vào bất kỳ thời điểm nào:-
- 10.1.1 Bên Bán vi phạm Hợp đồng và không khắc phục vi phạm đó trong vòng 7 ngày kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản về vi phạm đó yêu cầu phải khắc phục; hoặc

- 10.1.2 Bên Bán đạt được bất kỳ thỏa thuận tự nguyện nào với các chủ nợ của mình, hoặc bị áp dụng lệnh thụ lý tài sản, hoặc bị giải thể (trừ trường hợp nhằm mục đích sáp nhập hoặc tái cơ cấu mà không liên quan đến tình trạng mất khả năng thanh toán); hoặc
- 10.1.3 bên giữ quyền thế chấp chiếm giữ, hoặc một người tiếp nhận tài sản được chỉ định, đối với bất kỳ quyền sở hữu hoặc tài sản nào của Bên bán; hoặc
- 10.1.4 Bên Bán ngừng hoặc có nguy cơ ngừng hoạt động kinh doanh; hoặc
- 10.1.5 nếu xảy ra bất kỳ sự kiện nào tương tự như các sự kiện được đề cập tại các Điều 10.1.2 và 10.1.3 tại bất kỳ khu vực pháp lý nào liên quan đến Bên Bán; hoặc
- 10.1.6 có sự thay đổi về quyền kiểm soát đối với Bên Bán (và trong trường hợp này, “quyền kiểm soát” được hiểu là khả năng chỉ đạo hoặc tác động đến các hoạt động của bên khác, dù là thông qua hợp đồng, sở hữu cổ phần hay bằng bất kỳ hình thức nào khác); hoặc
- 10.1.7 Bên Mua có lý do chính đáng để lo ngại rằng bất kỳ sự kiện nào nêu trên sắp xảy ra liên quan đến Bên bán.
- 10.2 Bên Mua có quyền hủy bỏ thỏa thuận mua hoặc nhận toàn bộ hoặc một phần Hàng hóa và/hoặc bất kỳ Dịch vụ nào bằng cách gửi thông báo bằng Văn bản cho Bên Bán (việc chấm dứt có hiệu lực kể từ ngày được nêu trong thông báo đó) vào bất kỳ thời điểm nào trước khi Giao hàng; trong trường hợp đó:-
 - 10.2.1 Hợp đồng sẽ tiếp tục có hiệu lực đầy đủ đối với bất kỳ Hàng hóa và/hoặc Dịch vụ nào mà việc Giao hàng hoặc thực hiện đã được hoàn tất, hoặc Bên Mua đã thanh toán, hoặc không thuộc phạm vi của thông báo đó;
 - 10.2.2 Bên Bán phải, nếu Bên Mua yêu cầu và bất chấp việc Bên Mua đã thông báo rằng họ muốn hủy đơn đặt hàng mua bất kỳ Hàng hóa và/hoặc Dịch vụ nào, hoàn thành và giao bất kỳ Hàng hóa nào đã được hoàn thành một phần và hoàn tất việc thực hiện bất kỳ Dịch vụ nào đã được thực hiện một phần, và tất cả các điều khoản của Hợp đồng sẽ được áp dụng đối với các Hàng hóa và Dịch vụ đó; và
 - 10.2.3 trong trường hợp hủy bỏ thỏa thuận mua hoặc nhận bất kỳ Hàng hóa nào, Bên Bán có quyền yêu cầu Bên Mua mua lại, với mức giá mà Bên Bán đã thanh toán, bất kỳ thành phần nào mà Bên Bán đã mua một cách hợp lý và cụ thể nhằm cung cấp các Hàng hóa (nếu và trong phạm vi các thành phần đó được mua để đáp ứng những khía cạnh trong yêu cầu dự kiến của Bên Mua đã được xác nhận bằng Văn bản với Bên Bán là yêu cầu chắc chắn của Bên Mua) nếu Bên Bán không thể sử dụng các mặt hàng đó để thực hiện bất kỳ thỏa thuận thực tế hoặc dự kiến nào khác với Bên Mua hoặc bất kỳ bên thứ ba nào và với điều kiện các mặt hàng đó còn trong tình trạng tốt và phù hợp với mục đích mà chúng được mua. Tất cả các điều khoản của Hợp đồng (trừ những điều khoản liên quan đến giá phải thanh toán) sẽ được áp dụng cho việc mua các mặt hàng đó như thể chúng là Hàng hóa.
- 10.3 Không ảnh hưởng đến và ngoài các biện pháp khắc phục khác mà Bên Mua có quyền áp dụng (bao gồm cả theo Điều 8) nếu Bên Mua chấm dứt Hợp đồng hoặc bất kỳ phần nào của Hợp đồng theo Điều 10.1:-
 - 10.3.1 Bên Bán phải ngay lập tức hoàn trả cho Bên Mua toàn bộ các khoản thanh toán đã được thực hiện liên quan đến bất kỳ Đơn đặt hàng nào mà Bên Bán chưa thực hiện; và
 - 10.3.2 Bên Mua có quyền mua từ bên thứ ba hàng hóa, dịch vụ, thiết kế và các mặt hàng khác tương đương với Hàng hóa và/hoặc Dịch vụ mà Bên Bán lẽ ra phải cung cấp cho Bên Mua nếu Bên Mua không chấm dứt Hợp đồng, hoặc một giải pháp thay thế hợp lý cho những mặt hàng đó, có tính đến nhu cầu của Bên Mua trong việc nhận hàng hóa, dịch vụ, thiết kế và các mặt hàng khác tại Ngày giao hàng theo Hợp đồng, và trong trường hợp đó, Bên Bán có trách nhiệm bồi hoàn cho Bên Mua khi có yêu cầu tất cả các chi phí mà Bên Mua đã phát sinh liên quan đến và do việc chấm dứt nêu trên gây ra, bao gồm cả bất kỳ khoản chênh lệch giá nào so với Giá Hợp đồng hoặc phản tương ứng của Giá Hợp đồng; và
 - 10.3.3 Bên Bán phải chịu trách nhiệm đối với Bên Mua về mọi Thiệt hại phát sinh từ việc chấm dứt hợp đồng nêu trên mà Bên Mua phải gánh chịu, bao gồm cả những Thiệt hại được đề cập tại Điều 8.6; và
 - 10.3.4 trong trường hợp khi chấm dứt Hợp đồng, Bên Mua quyết định giữ lại hoặc tiếp nhận một phần Hàng hóa, Bên Mua phải thanh toán cho Bên Bán một khoản tiền tương ứng với tỷ lệ hợp lý của Giá Hợp đồng hoặc theo giá trị đã thỏa thuận với Bên Bán; tuy nhiên, ngoài trường hợp này, Bên Mua không phải bồi thường cho Bên Bán khi chấm dứt Hợp đồng.
- 10.4 Việc chấm dứt Hợp đồng vì bất kỳ lý do nào cũng không ảnh hưởng đến các quyền và nghĩa vụ của Bên Mua và Bên Bán theo Hợp đồng đã phát sinh trước thời điểm chấm dứt. Các Điều trong các Điều kiện này mà có hiệu lực rõ ràng hoặc ngụ ý sau khi Hợp đồng chấm dứt (bao gồm, để tránh nhầm lẫn, các Điều 6, 8, 9, 13, 14, 15 và 16) sẽ tiếp tục có hiệu lực thi hành bất chấp việc chấm dứt Hợp đồng đó.

11. TIẾN ĐỘ VÀ KIỂM TRA

Không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền nào khác của Bên Mua, các đại diện của Bên Mua có quyền kiểm tra tiến độ sản xuất và kiểm tra tất cả Hàng hóa (cho dù tại nhà máy của Bên Bán, nhà máy của các Nhà

thầu phụ hay ở bất kỳ nơi nào khác) cũng như Thông tin sản phẩm vào bất kỳ thời điểm hợp lý nào. Không làm ảnh hưởng đến nguyên tắc chung của các quy định nêu trên (và với điều kiện Bên Mua phải thông báo bằng Văn bản cho Bên Bán rằng Hướng dẫn dành cho Nhà cung cấp áp dụng đối với Hợp đồng theo điều 2.2), Bên Bán phải tuân thủ các yêu cầu và thủ tục quy định trong Hướng dẫn dành cho Nhà cung cấp liên quan đến các cuộc kiểm toán và kiểm tra chất lượng (bao gồm, để tránh hiểu lầm, các hoạt động kiểm tra kiểm soát chất lượng và thủ tục thông báo sự cố) liên quan đến Hợp đồng. Theo quy định tại Điều 12, các hợp đồng giữa Bên Bán và các Nhà thầu phụ của Bên Bán phải bao gồm các điều khoản tương tự về mọi khía cạnh quan trọng so với Điều 11 này, và Bên Bán phải đảm bảo rằng Bên Mua có quyền vào cơ sở của các Nhà thầu phụ thay mặt cho Bên Bán.

12. **CHUYỂN NHƯỢNG VÀ GIAO THẦU PHỤ**

Bên Bán không được, trừ khi có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên Mua, giao thầu lại bất kỳ hoặc toàn bộ nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng, hoặc chuyển nhượng Hợp đồng hoặc bất kỳ lợi ích hay quyền lợi nào liên quan đến Hợp đồng đó.

Dù Bên Mua có đồng ý cho Bên Bán thuê bất kỳ Nhà thầu phụ nào đi chăng nữa, Bên Bán vẫn phải chịu trách nhiệm hoàn toàn đối với các hành vi, sự thiếu sót, vi phạm nghĩa vụ hoặc sơ suất của bất kỳ Nhà thầu phụ nào (và nhân viên của bất kỳ Nhà thầu phụ nào) như thể đó là các hành vi, sự thiếu sót, vi phạm nghĩa vụ hoặc sơ suất của chính Bên Bán. Bên Bán phải chuyển giao toàn bộ các Chính sách bắt buộc và các nghĩa vụ phát sinh từ các Chính sách bắt buộc đó cho tất cả các Nhà thầu phụ.

13. **VẬT TƯ CUNG CẤP MIỄN PHÍ**

13.1 Vật tư cung cấp miễn phí sẽ và vẫn luôn thuộc sở hữu của Bên Mua; trong suốt thời gian hàng hóa này nằm trong sự chiếm hữu, quản lý hoặc kiểm soát của Bên Bán, Bên Bán phải ghi rõ đó là tài sản của Bên Mua và phải bảo quản riêng biệt với tài sản của Bên Bán theo cách an toàn và thích hợp. Bên Bán phải giao ngay cho Bên Mua bất kỳ Vật tư cung cấp miễn phí nào ngay khi nhận được thông báo bằng Văn bản từ Bên Mua yêu cầu thực hiện việc đó. Bên Bán theo đây trao cho Bên Mua quyền không thể thu hồi để vào bất kỳ cơ sở nào của Bên Bán (và của các Nhà thầu phụ) vào bất kỳ thời điểm nào nhằm thu hồi bất kỳ Vật tư cung cấp miễn phí nào.

13.2 Bên Bán phải bảo quản tất cả Vật tư cung cấp miễn phí trong tình trạng tốt và nguyên vẹn, trừ trường hợp (nếu có) do hao mòn thông thường. Bên Bán phải sử dụng Vật tư cung cấp miễn phí một cách hợp lý và tiết kiệm, và chỉ được sử dụng trong phạm vi liên quan đến Hợp đồng, không được sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác. Mọi lượng Vật tư cung cấp miễn phí còn dư sẽ do Bên Bán xử lý theo hướng dẫn của Bên Mua. Mọi trường hợp lãng phí, thất thoát hoặc hư hỏng đối với Vật tư cung cấp miễn phí do kỹ thuật thi công kém hoặc sự cầu thả của Bên bán (bao gồm cả việc Bên bán vi phạm nghĩa vụ trong việc bảo quản và duy trì Vật tư cung cấp miễn phí) đều phải được khắc phục bằng chi phí của Bên Bán. Rủi ro đối với tất cả các Vật tư cung cấp miễn phí sẽ chuyển sang Bên Bán khi Bên Bán nhận được và sẽ vẫn thuộc về Bên Bán cho đến khi được trả lại và Bên Mua nhận được.

13.3 Tất cả các Quyền sở hữu trí tuệ đối với Vật tư cung cấp miễn phí luôn thuộc về Bên Mua. Bên Mua theo đây cấp cho Bên Bán giấy phép không độc quyền và miễn phí bản quyền để sử dụng các Quyền sở hữu trí tuệ của Bên Mua đối với Vật tư cung cấp miễn phí, chỉ trong phạm vi cần thiết cho việc sử dụng của Bên Bán liên quan đến Hợp đồng; và không có giấy phép, sự đồng ý hoặc ủy quyền nào khác được cấp cho Bên Bán liên quan đến các Quyền sở hữu trí tuệ của Bên Mua đối với Vật tư cung cấp miễn phí. Giấy phép này chỉ có giá trị đối với Bên Bán và không được chuyển nhượng, chuyển giao dưới bất kỳ hình thức nào hoặc cấp phép lại mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên Mua.

14. **BẢO MẬT THÔNG TIN**

14.1 Trừ khi có quy định khác tại các Điều 14.2 và 14.3, Bên Bán phải bảo mật tất cả Thông tin bí mật và không được tiết lộ Thông tin bí mật cho bất kỳ ai hoặc sử dụng Thông tin bí mật đó ngoài phạm vi thực sự cần thiết cho mục đích của Hợp đồng, trừ khi có sự đồng ý trước bằng Văn bản của Bên Mua.

14.2 Bên Bán có thể tiết lộ Thông tin bí mật cho bất kỳ nhân viên nào của mình và (theo quy định tại Điều 12) các Nhà thầu phụ trong phạm vi thực sự cần thiết cho mục đích của Hợp đồng, với điều kiện là mỗi bên nhận Thông tin bí mật đó phải được thông báo trước về các nghĩa vụ bảo mật có liên quan theo Điều 14.1 và phải bảo vệ Thông tin bí mật theo các điều kiện tương tự; đồng thời, bất kỳ hành vi nào của bên nhận đó vi phạm các điều kiện này sẽ được coi là hành vi vi phạm Điều 14.1 của Bên bán.

14.3 Các hạn chế quy định tại Điều 14.1 và 14.2 không áp dụng đối với Thông tin bí mật đáp ứng các điều kiện sau:

- 14.3.1 đang được công khai hoặc trở nên công khai mà không vi phạm Điều 14.1; hoặc
- 14.3.2 phải được công bố cho bất kỳ cơ quan chính phủ hoặc cơ quan có thẩm quyền nào khác, cơ quan quản lý, hoặc theo quy định niêm yết của một sản giao dịch chứng khoán được công nhận, hoặc theo quy định của pháp luật.

14.4 Không làm ảnh hưởng đến nguyên tắc chung của Điều 14.1, Bên Bán không được:

- 14.4.1 sử dụng Hợp đồng hoặc tên của Bên Mua cho mục đích quảng cáo;
- 14.4.2 sử dụng địa điểm làm việc tại Công trường hoặc bất kỳ cơ sở nào khác của Bên Mua cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài những mục đích thực sự cần thiết để thực hiện Hợp đồng;

- 14.4.3 chụp ảnh Hàng hóa, địa điểm làm việc tại Công trường hoặc bất kỳ vật thể gì được đặt tại Công Trường, cũng như không được cho phép nhân viên của mình, các Nhà thầu phụ (hoặc bất kỳ nhân viên nào của các Nhà thầu phụ) thực hiện việc này.
- 14.5 Các quy định tại Điều 14 này sẽ được áp dụng không giới hạn về thời gian và vẫn có hiệu lực ngay cả khi Hợp đồng bị chấm dứt vì bất kỳ lý do nào.
15. **HỒ SƠ VÀ BẢO HIỂM**
- 15.1 Bên Bán phải lưu giữ trong thời hạn hai mươi năm kể từ Ngày giao hàng theo Hợp đồng (hoặc, trong trường hợp các Hợp đồng Khách hàng có liên quan cho phép, trong thời hạn ngắn hơn do Bên Mua quy định bằng Văn bản) các hồ sơ đầy đủ và toàn diện liên quan đến thiết kế, thử nghiệm, thành phần (bao gồm bất kỳ hóa chất hoặc nguyên liệu thô nào có trong Hàng hóa), sản xuất (bao gồm, để tránh nhầm lẫn, các hồ sơ kiểm soát chất lượng của Bên Bán), lưu trữ, vận chuyển và việc cung cấp nguyên liệu thô và linh kiện được sử dụng trong quá trình sản xuất Hàng hóa và việc thực hiện Dịch vụ (“Thông tin sản phẩm”).
- 15.2 Theo yêu cầu của Bên Mua, Bên Bán phải kịp thời cung cấp cho Bên Mua (hoặc cho bên thứ ba do Bên Mua chỉ định) các Thông tin sản phẩm và các hồ trợ khác mà Bên Mua có thể yêu cầu liên quan đến các yêu cầu của Bên Mua theo các Hợp đồng Khách hàng, các nghĩa vụ pháp lý của Bên Mua, việc bảo vệ trước bất kỳ khiếu nại nào phát sinh từ hoặc liên quan đến bất kỳ khiếm khuyết hoặc khiếm khuyết được cho là có trong Hàng hóa hoặc bất kỳ sản phẩm nào mà Hàng hóa đã được tích hợp hoặc cấu thành, dù dưới dạng linh kiện, nguyên liệu thô hay dưới bất kỳ hình thức nào khác, hoặc kết quả cuối cùng liên quan đến bất kỳ đối tượng áp dụng nào của Dịch vụ. Bên Bán phải áp đặt nghĩa vụ tương đương vì lợi ích của Bên Mua đối với bất kỳ Nhà thầu phụ nào cung cấp cho Bên Bán bất kỳ nguyên liệu thô hoặc linh kiện nào được sử dụng trong quá trình sản xuất Hàng hóa.
- 15.3 Trừ khi Bên Mua và Bên Bán có thỏa thuận khác bằng Văn bản, Bên Bán phải tự chi trả chi phí để mua bảo hiểm từ một công ty bảo hiểm có uy tín nhằm bảo hiểm cho mọi trách nhiệm pháp lý đối với Bên Mua (cho dù phát sinh theo Hợp đồng hay từ các nguyên nhân khác) phát sinh từ hoặc liên quan đến Hàng hóa và/hoặc Dịch vụ và/hoặc việc bán hoặc cung cấp các Hàng hóa và/hoặc Dịch vụ đó. Trong vòng 7 ngày kể từ ngày lập Đơn đặt hàng, Bên Bán phải cung cấp cho Bên Mua giấy chứng nhận bảo hiểm đó. Trong trường hợp thời hạn của Hợp đồng dài hơn 12 tháng, Bên Bán phải cung cấp giấy chứng nhận bảo hiểm đó vào mỗi ngày kỷ niệm của Đơn đặt hàng. Trừ khi có thỏa thuận bằng văn bản, số tiền bảo hiểm đó không được thấp hơn 5.000.000 € (năm triệu euro).
16. **PHỤ TÙNG THAY THẾ**
Bên Bán phải đảm bảo sự sẵn có của mọi phụ tùng và linh kiện thay thế liên quan đến Hàng hóa trong thời hạn hai mươi năm kể từ Ngày giao hàng (hoặc, trong trường hợp các Hợp đồng Khách hàng có liên quan cho phép, trong thời hạn ngắn hơn do Bên Mua quy định bằng Văn bản). Nếu Bên Mua quyết định mua các phụ tùng và linh kiện thay thế đó từ Bên Bán, giá của các mặt hàng này sẽ là giá niêm yết (hoặc nếu không có giá niêm yết, thì là một tỷ lệ hợp lý của Giá Hợp đồng), được điều chỉnh tăng theo Chi số giá bán lẻ của Vương quốc Anh hoặc chỉ số tương đương tại quốc gia nơi Bên Mua đặt trụ sở (hoặc bất kỳ chỉ số nào kế thừa hoặc thay thế bất kỳ chỉ số nào nêu trên theo từng thời điểm) kể từ Ngày giao hàng.
17. **TỪ BỎ QUYỀN**
Các quyền và biện pháp khắc phục của Bên Mua theo Hợp đồng chỉ có thể được từ bỏ bằng văn bản và một cách cụ thể; việc Bên Mua không thực hiện hoặc chậm trễ trong việc thực hiện bất kỳ quyền hoặc biện pháp khắc phục nào sẽ không được coi là sự từ bỏ quyền hoặc biện pháp khắc phục đó, cũng như bất kỳ quyền hoặc biện pháp khắc phục nào khác. Việc Bên Mua từ bỏ quyền khiếu nại đối với bất kỳ hành vi vi phạm Hợp đồng nào của Bên Bán sẽ không được coi là việc từ bỏ quyền khiếu nại đối với bất kỳ hành vi vi phạm nào sau đó đối với cùng điều khoản đó hoặc bất kỳ điều khoản nào khác.
18. **THÔNG BÁO**
Trừ khi có quy định khác, bất kỳ thông báo nào mà Bên Bán hoặc Bên Mua được yêu cầu hoặc được phép gửi hoặc tổng đặt theo các Điều kiện này phải được lập thành văn bản và sẽ được coi là đã được gửi hợp lệ nếu được gửi qua email, fax hoặc bưu điện có xác nhận nhận (hoặc qua đường hàng không nếu phù hợp) đến địa chỉ email, địa chỉ nhận thư hoặc số fax được nêu tương ứng cho Bên Bán và Bên Mua trên Đơn Đặt Hàng, hoặc đến bất kỳ địa chỉ nào được chỉ định sau đó bằng Văn bản cho mục đích này. Bất kỳ thông báo nào như vậy sẽ được coi là đã được tổng đặt (trong trường hợp tổng đặt qua đường bưu điện) vào ngày thứ hai kể từ ngày gửi thư và (trong trường hợp tổng đặt qua email hoặc fax) vào ngày làm việc tiếp theo sau khi gửi đi.
19. **GIẢI THÍCH**
- 19.1 Các tiêu đề trong các Điều kiện này chỉ nhằm mục đích thuận tiện và không ảnh hưởng đến việc giải thích các điều kiện đó.
- 19.2 Trong các Điều kiện này (trừ khi ngữ cảnh yêu cầu khác):
- 19.2.1 việc sử dụng các từ “bao gồm” và “bao hàm” cũng như các từ có ý nghĩa tương tự sẽ không làm hạn chế hiệu lực chung của các từ đứng trước chúng;
- 19.2.2 các từ chỉ người thì bao gồm các doanh nghiệp, công ty, hiệp hội, pháp nhân và ngược lại;
- 19.2.3 các từ chỉ số ít thì bao gồm cả số nhiều và ngược lại;
- 19.2.4 các từ chỉ một giới tính cụ thể thì bao hàm cả giới tính khác; và

- 19.2.5 các tham chiếu đến một Điều là tham chiếu đến một điều khoản trong các Điều kiện này.
- 19.3 Khi giải thích các điều khoản của Hợp đồng:-
- 19.3.1 các điều khoản của Đơn đặt hàng sẽ được áp dụng cho Hợp đồng và trong trường hợp có bất kỳ mâu thuẫn nào, các điều khoản đó sẽ được ưu tiên áp dụng so với các Điều kiện này và bất kỳ tài liệu nào khác được đề cập trong Đơn đặt hàng; và
- 19.3.2 trong trường hợp có bất kỳ mâu thuẫn nào, các quy định của các Điều kiện này sẽ được ưu tiên áp dụng so với bất kỳ tài liệu nào khác được đề cập trong Đơn đặt hàng; và
- 19.3.3 trong trường hợp có bất kỳ mâu thuẫn nào, các quy định của Điều kiện mua hàng của Pilkington (PCP3) này sẽ được ưu tiên áp dụng so với Hướng dẫn dành cho Nhà cung cấp và bất kỳ chính sách hoặc hướng dẫn nào được đề cập trong đó; và
- 19.3.4 trong trường hợp Hợp đồng liên quan đến việc cung cấp Hàng hóa trên phạm vi quốc tế, các điều khoản Incoterms sẽ được áp dụng cho Hợp đồng và sẽ có hiệu lực ưu tiên so với các Điều kiện này trong trường hợp có bất kỳ mâu thuẫn nào; và
- 19.3.5 trong trường hợp có bất kỳ mâu thuẫn nào, các điều khoản của Đơn đặt hàng sẽ được ưu tiên áp dụng so với Incoterms.
- 19.4 Nếu bất kỳ điều khoản nào của Hợp đồng bị bất kỳ tòa án hoặc cơ quan có thẩm quyền nào xác định là vô hiệu hoặc không thể thi hành, dù toàn bộ hay một phần, thì tính hiệu lực của các điều khoản khác trong Hợp đồng và phần còn lại của điều khoản bị ảnh hưởng đó sẽ không bị ảnh hưởng bởi quyết định đó.
- 19.5 Hợp đồng (bao gồm Đơn đặt hàng, các Điều kiện này (kể cả các quy định cụ thể theo từng quốc gia được nêu tại Phụ lục A) và bất kỳ tài liệu hoặc thông báo nào mà Bên Mua ban hành bằng Văn bản liên quan đến Hợp đồng) cấu thành toàn bộ thỏa thuận và sự thỏa thuận giữa Bên Mua và Bên Bán liên quan đến các vấn đề được đề cập, đồng thời thay thế, hủy bỏ và vô hiệu hóa mọi thỏa thuận hoặc giao kèo trước đó giữa Bên Mua và Bên Bán liên quan đến các vấn đề đó.
- 20. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP VÀ LUẬT ÁP DỤNG**
- 20.1 Trong trường hợp phát sinh tranh chấp hoặc bất đồng giữa các bên, bao gồm nhưng không giới hạn ở các vấn đề liên quan đến sự tồn tại, cách diễn giải, tính hiệu lực, việc thực hiện và chấm dứt Hợp đồng ("**Tranh chấp**"), một trong hai bên sẽ chuyển vụ việc cho các đại diện của mỗi bên ở cấp độ điều hành có thẩm quyền giải quyết Tranh chấp; các đại diện này sẽ cố gắng giải quyết Tranh chấp trong vòng 14 ngày kể từ ngày nhận được vụ việc. Nếu Tranh chấp vẫn chưa được giải quyết, một trong hai bên sẽ chuyển vụ việc lên người đứng đầu (hoặc chức vụ tương đương) của các bên, những người này sẽ cố gắng giải quyết Tranh chấp trong vòng 14 ngày kể từ ngày nhận được vụ việc.
- 20.2 Cách diễn giải, hiệu lực và việc thực hiện Hợp đồng sẽ được điều chỉnh bởi pháp luật nội dung của nơi Bên Mua được thành lập, và các điều khoản của Công ước Liên Hợp Quốc về Hợp đồng Mua bán Hàng hóa Quốc tế (Vienna 1980) sẽ không được áp dụng.
- 20.3 Các bên cam kết một cách không thể hủy ngang tuân theo thẩm quyền không độc quyền của các tòa án tại quốc gia nơi Bên Mua có địa chỉ đăng ký/trụ sở chính để giải quyết mọi Tranh chấp.
- 21. CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC VÀ ĐIỀU KHOẢN RIÊNG THEO TỪNG QUỐC GIA**
- 21.1 Bên Bán phải, theo yêu cầu của Bên Mua và không tính phí cho Bên Mua, thực hiện hoặc thu xếp để thực hiện tất cả các hành động cần thiết, đồng thời ký kết hoặc thu xếp việc ký kết (dưới hình thức văn bản hoặc hình thức khác) tất cả các tài liệu có thể cần thiết theo từng thời điểm để đảm bảo các điều khoản của Hợp đồng có hiệu lực đầy đủ.
- 21.2 Ngoại trừ các quyền được trao cho từng Công ty liên kết theo Hợp đồng (các quyền này có thể được Công ty liên kết đó thực thi), bất kỳ cá nhân nào không phải là bên tham gia Hợp đồng sẽ không có quyền yêu cầu thực thi bất kỳ điều khoản nào của Hợp đồng.
- 21.3 Không có điều khoản nào trong Hợp đồng nhằm mục đích thiết lập quan hệ hợp tác, liên doanh hoặc bất kỳ mối quan hệ pháp lý nào có thể khiến Bên Mua phải chịu trách nhiệm pháp lý đối với hành động hoặc sự thiếu sót trong hành động của Bên Bán hoặc các nhà thầu phụ của Bên Bán, cũng như không nhằm mục đích ủy quyền cho Bên Bán hoặc các nhà thầu phụ của Bên Bán hành động với tư cách là đại diện của Bên Mua. Bên Bán không có quyền đưa ra tuyên bố, hành động nhân danh hoặc thay mặt Bên Mua, hay bằng bất kỳ hình thức nào khác gây ra nghĩa vụ pháp lý cho Bên Mua mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên Mua.
- 21.4 Các quyền và biện pháp khắc phục được quy định trong Thỏa thuận này là các quyền và biện pháp khắc phục cộng dồn và (trừ khi Hợp đồng có quy định khác) không loại trừ bất kỳ quyền hoặc biện pháp khắc phục nào được quy định theo pháp luật hoặc theo nguyên tắc công bằng.
- 21.5 Các điều khoản bổ sung dành riêng cho từng quốc gia, vốn là một phần của các Điều kiện này, được nêu tại Phụ lục A.

PHẦN THỨ HAI - CÁC ĐIỀU KIỆN BỔ SUNG ÁP DỤNG TRONG TRƯỜNG HỢP CẦN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC TẠI CÔNG TRƯỜNG

22. ÁP DỤNG

Các Điều từ 22 đến 29 của các Điều kiện này sẽ được bổ sung vào các Điều từ 1 đến 21 khi Dịch vụ được thực hiện tại Công trường (bất kể Dịch vụ có được nêu rõ trong Đơn đặt hàng hay không).

23. HIỂU BIẾT VỀ CÔNG TRƯỜNG

Bên Bán được coi là đã tới Công trường và đã hiểu rõ tính chất cũng như phạm vi của các Dịch vụ, và sẽ không đưa ra bất kỳ khiếu nại nào dựa trên việc Bên Bán không thực hiện điều này.

24. CƠ SỞ VẬT CHẤT DÙNG TẠI CHỖ

24.1 Trừ khi có quy định khác bằng Văn bản, Bên Bán phải cung cấp toàn bộ cơ sở vật chất, vật liệu, thiết bị và các hạng mục khác ("**Cơ sở vật chất**") cùng với nhân công cần thiết để thực hiện các Dịch vụ. Bên Bán phải đảm bảo rằng mình đang nắm giữ đầy đủ các chứng chỉ thử nghiệm và kiểm định phù hợp đối với Cơ sở vật chất đó và phải xuất trình ngay lập tức các chứng chỉ này khi Bên Mua yêu cầu để kiểm tra.

24.2 Bất chấp các quy định tại Điều 24.1, trong trường hợp Bên Mua cho phép Bên Bán sử dụng bất kỳ Cơ sở vật chất nào do Bên Mua sở hữu hoặc đang sử dụng hợp pháp, Bên Bán phải đảm bảo rằng Cơ sở vật chất đó:-

24.2.1 phù hợp với mục đích sử dụng và đang hoạt động bình thường, ở tình trạng tốt trước khi sử dụng;

24.2.2 phải được sử dụng một cách an toàn và đúng kỹ thuật, đồng thời phải được trả lại cho Bên Mua trong tình trạng không bị hư hỏng, trừ trường hợp hao mòn thông thường.

24.3 Bên Bán phải đảm bảo rằng toàn bộ Cơ sở vật chất sẽ được di dời khỏi Công trường ngay lập tức sau khi các Dịch vụ đã được hoàn thành.

25. QUY ĐỊNH CỦA CÔNG TRƯỜNG

25.1 Bên Bán phải giao Hàng hóa và cả Cơ sở vật chất khi cần thiết, đồng thời thực hiện các Dịch vụ tại Công trường vào các thời điểm đã được Bên Mua đồng ý trước đó (việc đồng ý này không được từ chối một cách vô lý).

25.2 Bên Bán phải thực hiện các Dịch vụ và sử dụng Cơ sở vật chất tại Công trường một cách đúng đắn và an toàn, đồng thời không gây rủi ro cho con người, tài sản hoặc môi trường. Không ảnh hưởng đến nghĩa vụ nêu trên, Bên Bán cũng phải tuân thủ tất cả các quy định và chính sách về an toàn, môi trường cũng như bất kỳ quy định hoặc chính sách nào khác đang có hiệu lực tại Công trường.

25.3 Bên Mua có quyền yêu cầu loại bỏ bất kỳ người nào do Bên Bán đưa đến Công trường mà người đó:-

25.3.1 không tuân thủ các nghĩa vụ được quy định tại Điều 25.2; hoặc

25.3.2 theo nhận định của Bên Mua, đã có hành vi sai trái, thiếu cẩn trọng hoặc thiếu năng lực.

26. CÔNG VIỆC TẠI CÔNG TRƯỜNG DO BÊN BÁN THỰC HIỆN

Đối với bất kỳ Dịch vụ nào được thực hiện tại Công trường và bất kỳ Hàng hóa nào được lắp ráp, lắp đặt, vận hành thử hoặc xử lý theo bất kỳ hình thức nào khác tại Công trường ("**Hàng hóa tại Công trường**"), Bên Bán phải:-

26.1 trước khi thực hiện bất kỳ đợt giao hàng nào đến Công trường, phải sắp xếp việc dỡ hàng và bảo quản thích hợp các mặt hàng cần giao,

26.2 trước khi bắt đầu cung cấp Dịch vụ, phải thỏa thuận với Bên Mua về số giờ làm việc của nhân viên mình, bao gồm cả giờ làm thêm và số giờ làm việc ngoài giờ hành chính thông thường. Các vấn đề này không được thay đổi nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Bên Mua,

26.3 không được đề nghị tuyển dụng hay bố trí việc làm, trong thời hạn Hợp đồng, cho bất kỳ cá nhân nào đang làm việc tại Công trường cho các bên khác,

26.4 phải thông báo cho Bên Mua khi Hàng hóa tại Công trường đã sẵn sàng để kiểm tra và phải giữ Hàng hóa tại Công trường sẵn sàng cho đến khi Bên Mua có đủ thời gian hợp lý để kiểm tra chúng, và

26.5 không có quyền tiếp cận hoặc quyền chiếm-hữu độc quyền đối với Công trường, mà chỉ được phép sử dụng Công trường ở mức độ cần thiết để cho phép Bên Bán thực hiện các Dịch vụ song song với việc thực hiện các dịch vụ của các bên thứ ba khác.

27. BỒI THƯỜNG

Bên Bán phải thực hiện mọi biện pháp phòng ngừa hợp lý để tránh gây thiệt hại đến tài sản hoặc gây thương tích cho bất kỳ cá nhân tại Công trường, cũng như không gây ô nhiễm môi trường hoặc gây ra bất kỳ sự phiền toái nào. Bên Bán phải có trách nhiệm bồi thường và miễn trừ trách nhiệm cho Bên Mua đối với mọi khiếu nại, yêu cầu bồi thường từ hoặc liên quan đến ~~dựa trên~~ bất kỳ thiệt hại, thương tích, ô nhiễm hoặc phiền toái nào nêu trên phát sinh từ hoặc do hậu quả của do bất kỳ hoạt động nào thực hiện tại Công trường theo Hợp đồng, bất kể các khiếu nại đó được đưa ra bởi Bên Mua hay bởi bên thứ ba đối với Bên Bán, hoặc bởi bên thứ ba đối với Bên Mua, và Bên Bán phải bồi thường cho Bên Mua đối với mọi Thiệt hại phát sinh liên quan đến các trường hợp nêu trên, với điều kiện là không có quy định nào trong các Điều kiện này khiến Bên Bán phải chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại, thương tích, ô nhiễm hoặc phiền toái nào trong phạm vi mà những thiệt hại, thương tích, ô nhiễm hoặc

phiền toái đó hoàn toàn xuất phát từ hành vi sơ suất hoặc sự thiếu sót của Bên Mua, các đại diện hoặc nhà thầu phụ của Bên Mua.

28

BẢO HIỂM

- 28.1 Bên Bán phải duy trì hiệu lực và phải yêu cầu bất kỳ Nhà thầu phụ nào duy trì hiệu lực:-
- 28.1.1 Bảo hiểm trách nhiệm của người sử dụng lao động; và
- 28.1.2 Bảo hiểm trách nhiệm dân sự với mức bồi thường và phạm vi bảo hiểm do Bên Bán xem là phù hợp, nhưng không được thấp hơn 5.000.000 € (năm triệu euro) cho mỗi vụ tai nạn, trừ khi Bên Mua có thỏa thuận khác bằng Văn bản. Tất cả các loại bảo hiểm này phải được mở rộng để bồi thường cho Bên Mua đối với bất kỳ khiếu nại nào mà Bên Bán hoặc bất kỳ Nhà thầu phụ nào có thể phải chịu trách nhiệm pháp lý.
- 28.2 Các hợp đồng bảo hiểm được đề cập tại Điều 28.1 phải được xuất trình cho Bên Mua bất cứ khi nào Bên Mua yêu cầu, kèm theo bằng chứng thỏa đáng về việc thanh toán phí bảo hiểm.
- 28.3 Bên Mua phải duy trì Bảo hiểm trách nhiệm của chủ sử dụng lao động và bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với các nghĩa vụ pháp lý của chính Bên Mua.
- 28.4 Bên Bán phải thông báo ngay lập tức trong trường hợp xảy ra bất kỳ tai nạn hoặc thiệt hại nào có khả năng trở thành đối tượng của yêu cầu bồi thường theo hợp đồng bảo hiểm của Bên Mua, đồng thời phải cung cấp tất cả thông tin và sự hỗ trợ liên quan mà các công ty bảo hiểm của Bên Mua có thể yêu cầu; Bên Bán không được đàm phán, thanh toán, dàn xếp, thừa nhận hoặc bác bỏ bất kỳ yêu cầu bồi thường nào mà không có sự đồng ý bằng văn bản của họ, đồng thời phải cho phép các công ty bảo hiểm tiến hành các thủ tục pháp lý nhân danh Bên Bán để đòi bồi thường hoặc đảm bảo khoản bồi thường từ bất kỳ bên thứ ba nào liên quan đến các vấn đề được bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm nói trên.

29.

KIỂM TRA NGHIỆM THU

- 29.1 Trong trường hợp các Dịch vụ bao gồm các cuộc-thử nghiệm nghiệm thu, thì các Dịch vụ đó sẽ được coi là chưa hoàn thành và (bất chấp các quy định tại Điều 1.17) Thời hạn bảo hành ban đầu sẽ không bắt đầu và quyền từ chối của Bên Mua theo Điều 8 sẽ vẫn có hiệu lực; đồng thời (bất chấp các quy định tại Điều 6.3) rủi ro liên quan đến Hàng hóa sẽ không chuyển sang Bên Mua cho đến khi các cuộc-thử nghiệm nghiệm thu đó được hoàn tất và đạt mức độ hài lòng hợp lý của Bên Mua theo quy định tại Điều 29 này.
- 29.2 Các cuộc-thử nghiệm nghiệm thu, phải tuân thủ các quy định của Hợp đồng, sẽ được tiến hành vào thời điểm được thỏa thuận bằng văn bản với Bên Mua ít nhất 14 ngày trước ngày dự kiến tiến hành kiểm tra đó.
- 29.3 Khi việc lắp đặt Hàng hóa hoàn tất và tất cả các cuộc-thử nghiệm do Bên Bán thực hiện đã đạt yêu cầu ở mức độ hợp lý theo sự hài lòng của Bên Mua, Bên Mua phải ngay lập tức chấp nhận Hàng hóa và cấp giấy chứng nhận tương ứng.
- 29.4 Nếu Bên Bán (không vi phạm nghĩa vụ của mình) sẵn sàng và có khả năng tiến hành các cuộc thử nghiệm nghiệm thu nói trên, nhưng Bên Mua chỉ đạo rằng các cuộc-thử nghiệm đó không được tiến hành vào thời điểm ban đầu được quy định trong Hợp đồng, thì các cuộc-thử nghiệm đó sẽ được hoãn lại trong khoảng thời gian do hai bên thỏa thuận (và thỏa thuận đó không được từ chối một cách vô lý).
- 29.5 Bên Mua có quyền chấp nhận từng phần đối với Hàng hóa, bất kể phần Hàng hóa được nghiệm thu đó đã hoàn thành toàn bộ các thử nghiệm nghiệm thu hay chưa.
- 29.6 Trong trường hợp Hàng hóa hoặc bất kỳ phần nào của Hàng hóa không đáp ứng các tiêu chuẩn thử nghiệm nghiệm thu được quy định trong Hợp đồng, Bên Mua sẽ thông báo cho Bên Bán về vấn đề này. Nếu Bên Bán không khắc phục sự cố đó trong một khoảng thời gian hợp lý sau đó, Bên Mua có thể, tùy theo quyết định của mình:-
- 29.6.1 hỗ trợ việc khắc phục sự cố với chi phí do Bên Bán chịu; hoặc
- 29.6.2 chấp nhận Hàng hóa với điều kiện Bên Bán đồng ý giảm Giá Hợp đồng; hoặc
- 29.6.3 từ chối nhận Hàng hóa theo quy định tại Điều 8.

Các bên xác nhận đã thảo luận, thống nhất, và Bên Bán minh thị chấp nhận các quy định trong các Điều kiện Mua hàng này.

Ngày.....

Chữ ký của Bên Bán.....

PHỤ LỤC A - CÁC ĐIỀU KHOẢN RIÊNG CHO TỪNG QUỐC GIA

NHẬT BẢN

Nếu Bên Mua có trụ sở đăng ký tại Nhật Bản, Điều 30 dưới đây sẽ bổ sung và trở thành một phần của các Điều kiện. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa các Điều quy định tại Phần 1 và/hoặc Phần 2 của các Điều kiện và Điều 30 của Phụ lục này, thì Điều 30 của Phụ lục này sẽ được ưu tiên áp dụng.

- 30 Nếu Hợp đồng giữa Bên Bán và Bên Mua thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Hợp đồng phụ (Luật số 120 năm 1956) hoặc Luật Bảo vệ Người làm việc tự do (Luật số 25 năm 2023), thì các luật đó sẽ được ưu tiên áp dụng so với các Điều kiện này đối với Hợp đồng liên quan, bất kể có bất kỳ quy định nào trái ngược trong văn bản này. Tất cả các quy định khác trong các Điều kiện này sẽ vẫn có hiệu lực trong phạm vi được cho phép theo các luật nêu trên.

ITALIA

Nếu Bên Mua có trụ sở đăng ký tại Italia, các Điều khoản từ 31 đến 33 được nêu dưới đây sẽ bổ sung và là một phần của các Điều kiện. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa các Điều quy định tại Phần 1 và/hoặc Phần 2 của các Điều kiện và các Điều 31 đến Điều 33 của Phụ lục này, thì các Điều 31 đến Điều 33 của Phụ lục này sẽ được ưu tiên áp dụng.

31. GIAO HÀNG

Trong trường hợp chậm trễ trong việc giao Hàng hóa và/hoặc cung cấp Dịch vụ, Bên Mua có quyền áp dụng khoản phạt chậm trễ bằng – trừ khi có thỏa thuận khác trong Đơn đặt hàng hoặc Hợp đồng – 0,5% cho mỗi tuần đầy đủ bị chậm trễ, với mức tối đa là 5% giá trị của Hàng hóa chưa được giao hoặc Dịch vụ chưa được hoàn thành tính đến Ngày giao hàng.

32. QUY ĐỊNH VỀ AN TOÀN VÀ NHÂN SỰ

32.1 Bên Bán cam kết rằng:

- (a) tất cả các Hàng hóa và Dịch vụ mà công ty cung cấp phải tuân thủ các luật và quy định của quốc gia và địa phương về bảo vệ môi trường cũng như an toàn và vệ sinh lao động;
- (b) tất cả các Hàng hóa và Dịch vụ mà công ty cung cấp phải được cung cấp một cách phù hợp và an toàn, đồng thời không gây ra rủi ro cho con người, tài sản hoặc môi trường; và
- (c) Bên Bán phải tuân thủ (và phải đảm bảo rằng nhân viên, đại diện và các nhà thầu phụ của mình cũng phải tuân thủ) mọi lúc mọi quy định và thủ tục trong Bộ quy tắc ứng xử dành cho nhà cung cấp của Bên Mua, được đăng tải trên trang web của Bên Mua.

[Các điều khoản sau đây chỉ áp dụng cho việc thực hiện Dịch vụ]

- 32.2 Bên Bán cam kết trả lương cho nhân viên của mình với mức không thấp hơn mức quy định trong các thỏa ước tập thể có liên quan, đồng thời phải tuân thủ nghiêm ngặt tất cả các nghĩa vụ về an sinh xã hội, bảo hiểm, phúc lợi, phòng ngừa tai nạn và nghĩa vụ tài chính (bao gồm việc nộp thuế và thuế giá trị gia tăng, cũng như tất cả các khoản thuế khấu trừ theo quy định của pháp luật) phát sinh từ các luật và quy định hiện hành. Bên Bán cam kết cung cấp cho Bên Mua toàn bộ tài liệu chứng minh việc thực hiện hiệu quả các nghĩa vụ quy định tại Điều 32.2 này; do đó, chỉ mang tính chất minh họa, bao gồm bản sao Giấy chứng nhận đóng bảo hiểm xã hội cập nhật “DURC” và/hoặc bản tự xác nhận theo quy định tại điều 76 của Sắc lệnh Tổng thống số 445/2000, theo đó Bên Bán cam kết trên cơ sở tự chịu trách nhiệm rằng mình thực hiện đầy đủ các khoản đóng góp bảo hiểm xã hội và phúc lợi xã hội. Bên Bán phải cung cấp các tài liệu nêu trên không chậm trễ và, trong mọi trường hợp, trong vòng 15 ngày kể từ ngày có yêu cầu của Bên Mua.
- 32.3 Bên Bán cam kết nhanh chóng thông báo bằng văn bản cho Bên Mua, và trong mọi trường hợp phải trong vòng 3 (ba) ngày kể từ ngày nhận được, về bất kỳ tranh chấp/sai sót nào liên quan đến nghĩa vụ thanh toán thù lao và đóng góp của mình, cũng như bất kỳ tranh chấp nào, ngay cả khi chỉ mới có dấu hiệu có thể xảy ra. Bên Bán cũng cam kết thông báo ngay cho Bên Mua, và trong mọi trường hợp phải trong vòng 3 (ba) ngày kể từ ngày nhận được, về bất kỳ cuộc kiểm tra hoặc khiếu nại nào liên quan đến việc thiếu sót hoặc sai sót trong các khoản đóng góp mà Bên Bán là đối tượng nhận.
- 32.4 Trong trường hợp: (i) không cung cấp các tài liệu theo Điều 32.2 trong thời hạn quy định, và/hoặc (ii) không thông báo các tình huống được nêu tại Điều 32.3 và/hoặc (iii) Bên Bán không thực hiện các khoản thanh toán đến hạn, Bên Mua có quyền chấm dứt Hợp đồng và/hoặc Đơn đặt hàng theo Điều 1454 của Bộ luật Dân sự Ý bằng thư bảo đảm hoặc email có xác nhận, nếu

- Bên Bán không tuân thủ trong thời hạn được nêu trong thông báo đó, mà không ảnh hưởng đến quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại.
- 32.5 Các bên thống nhất rằng việc Bên Mua không thực hiện quyền kiểm tra việc Bên Bán thực hiện đúng các nghĩa vụ về thù lao và các khoản đóng góp, cũng như kết quả thành công của các cuộc kiểm tra mà Bên Mua có thể tiến hành theo Điều 32.2 và/hoặc việc Bên Mua có thể thực hiện thanh toán sẽ không làm ảnh hưởng dưới bất kỳ hình thức nào đến quyền được bồi thường của Bên Mua theo Điều 32.10 trong trường hợp các bên liên quan sau này đưa ra các khiếu nại đối với Bên Mua, với điều kiện là các khoản thanh toán của Bên Mua luôn được thực hiện với điều kiện có sự bảo lưu.
- 32.6 Bên Bán shall be solely responsible for the management mối quan hệ trực tiếp với nhân viên của mình, các mối quan hệ của họ với các cơ quan nhà nước có trách nhiệm thi hành pháp luật về quản lý nhân sự, cũng như các mối quan hệ với các công đoàn của người lao động và nhân viên.
- 32.7 Bên Bán theo đây tuyên bố, căn cứ vào điều 26(1)(a) của Nghị định số 81/2008, rằng mình có đủ năng lực kỹ thuật và chuyên môn cần thiết để thực hiện các Dịch vụ, như được thể hiện trong Giấy chứng nhận của Phòng Thương mại có liên quan và trong bản tự chứng nhận xác nhận các năng lực nói trên; các tài liệu này được đính kèm theo văn bản này.
- 32.8 Theo quy định và tinh thần của điều 26(2) của nghị định lập pháp số 81/2008, trong trường hợp áp dụng, các Bên và bất kỳ bên thứ ba nào phải phối hợp các biện pháp nhằm phòng ngừa và bảo vệ người lao động khỏi các rủi ro mà họ phải đối mặt, đồng thời thông báo lẫn nhau; với mục tiêu bổ sung là loại bỏ các rủi ro phát sinh do sự can thiệp, nếu có, giữa các nhà thầu khác nhau cùng có mặt tại cơ sở của Bên Mua. Với mục đích này, Bên Mua và Bên Bán sẽ lập Báo cáo về an toàn và rủi ro can thiệp ("**DUVRI**"), theo quy định tại điều 26(3) của nghị định lập pháp số 81/2008, trong đó nêu rõ các rủi ro cụ thể trong môi trường mà Bên Bán được yêu cầu thực hiện công việc, các biện pháp an toàn và ứng phó khẩn cấp cần áp dụng liên quan đến các hoạt động của Bên Mua tại cùng địa điểm đó, cũng như bất kỳ biện pháp nào được thực hiện nhằm loại bỏ hoặc giảm thiểu các rủi ro do can thiệp gây ra. DUVRI phải được đính kèm vào các thỏa thuận và là một phần không thể tách rời và thiết yếu của các thỏa thuận đó. Theo quy định tại điều 26(5) của nghị định lập pháp số 81/2008, các Bên đồng ý liệt kê riêng biệt các chi phí liên quan đến các biện pháp cần thực hiện nhằm loại bỏ (nếu có thể) hoặc giảm thiểu các rủi ro về sức khỏe và an toàn tại nơi làm việc phát sinh từ sự can thiệp (liên quan đến các Dịch vụ).
- 32.9 Bên Bán cam kết cung cấp cho nhân viên và cộng tác viên của mình thông tin an toàn đầy đủ và phù hợp; đồng thời, trong trường hợp Nhà cung cấp được yêu cầu cung cấp bất kỳ Dịch vụ nào tại các nhà máy, phòng thí nghiệm, kho hàng hoặc văn phòng của Bên Mua, Nhà cung cấp cam kết đảm bảo rằng nhân viên của mình tuân thủ các quy định nội bộ và quy trình an toàn của Bên Mua.
- 32.10 Bên Bán phải bồi thường toàn bộ cho Bên được bồi thường và đảm bảo Bên được bồi thường luôn được bồi thường đầy đủ mọi lúc đối với bất kỳ thiệt hại, chi phí, tổn thất nào có thể phát sinh cho Bên được bồi thường do việc Bên Bán vi phạm các nghĩa vụ theo các Điều 32.2 và 32.3, bao gồm tiền lương, khoản bồi thường, bảo hiểm xã hội và/hoặc các khoản trợ cấp phúc lợi, cũng như bất kỳ khoản nào khác được quy định bởi pháp luật hiện hành liên quan đến quan hệ lao động đang có hiệu lực với Bên Bán hoặc việc chấm dứt quan hệ lao động đó.

33. ĐẠO ĐỨC KINH DOANH VÀ TRÁCH NHIỆM DOANH NGHIỆP

- 33.1 Bên Mua đã ban hành Sổ tay Hệ thống Quản lý Môi trường và Năng lượng và, theo nghị định lập pháp số 231 ngày 8 tháng 6 năm 2001, mô hình tổ chức và quản lý (sau đây gọi tắt là "**Mô hình**"), trong đó Bộ Quy tắc Ứng xử (sau đây gọi tắt là "**Bộ Quy tắc Ứng xử**") là một phần không thể tách rời. Mô hình và Bộ Quy tắc Ứng xử quy định, *trong số những nội dung khác*, các quy tắc nhằm ngăn chặn việc thực hiện — bao gồm cả hành vi cố ý thực hiện — các hành vi vi phạm mà các biện pháp xử phạt được quy định tại nghị định lập pháp số 231 ngày 8 tháng 6 năm 2001 được áp dụng. Một phần trích dẫn từ Mô hình, Bộ Quy tắc Ứng xử và Sổ tay Hệ thống Quản lý Môi trường và Năng lượng đã được công bố trên trang web <https://www.pilkington.com/it-it/it> và Bên Bán xác nhận rằng mình đã nắm rõ nội dung của Mô hình, Bộ Quy tắc Ứng xử và Sổ tay Hệ thống Quản lý Môi trường và Năng lượng.
- 33.2 Bên Mua cam kết tuân thủ nguyên tắc hợp pháp theo các quy định pháp luật hiện hành và hành xử đúng đắn về mặt đạo đức.
- 33.3 Bên Bán cam kết: (a) tuân thủ nguyên tắc pháp lý theo các quy định hiện hành và hành động một cách đúng đắn về mặt đạo đức; (b) thực hiện kịp thời các quy định của Mô hình và Bộ Quy tắc Ứng xử - được cập nhật và sửa đổi theo thời gian - đặc biệt liên quan đến các quy tắc nhằm ngăn chặn việc thực hiện các tội phạm, bao gồm cả các hành vi cố ý phạm tội, mà đối với các hành vi này, các hình phạt được quy định tại nghị định lập pháp số 231/2001 sẽ được áp dụng; (c) tuân thủ nguyên tắc cạnh tranh tự do và luật chống độc quyền nói chung; (d) không được can thiệp và/hoặc thay đổi dưới bất kỳ hình thức nào các quyết định của các bên đối tác, cả công và/hoặc tư, và không được hứa hẹn tiền bạc hoặc các lợi ích khác, cả trực tiếp lẫn gián tiếp, cho các bên liên quan của mình và/hoặc các bên đối tác của họ, cả công và/hoặc tư, nhằm tạo điều kiện và/hoặc đảm bảo việc ký kết hợp đồng; (e) tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và

- Sở tay Hệ thống Quản lý Môi trường và Năng lượng của Bên Mua về bảo vệ môi trường cũng như các quy định về an toàn và sức khỏe lao động. Các bên đồng ý rằng việc vi phạm và/hoặc không tuân thủ các quy định nêu trên được coi là hành vi vi phạm nghiêm trọng Hợp đồng.
- 33.4 Các Bên đồng ý rằng: (i) việc Bên Bán vi phạm và/hoặc không tuân thủ, dù chỉ một phần và dù chỉ đối với một trong các nghĩa vụ của Bên Bán theo Điều 33.3 và/hoặc (ii) việc Bên Bán thực hiện một hoặc nhiều hành vi phạm tội được đề cập trong nghị định hành pháp số 231/2001, dù có hay không áp dụng các biện pháp tước quyền tạm thời hoặc vĩnh viễn, đều được coi là vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của Hợp đồng. Do đó, Bên Mua sẽ có quyền: (i) tạm dừng việc thực hiện Hợp đồng và/hoặc Đơn đặt hàng; quyền này sẽ được thực hiện thông qua thông báo được gửi bằng thư bảo đảm có phiếu xác nhận nhận thư hoặc email được chứng thực, trong đó nêu tóm tắt các thông tin, bao gồm cả thông tin trên báo chí, liên quan đến sự việc và/hoặc các thủ tục tố tụng mà từ đó có thể suy luận một cách hợp lý về việc vi phạm đó; và/hoặc; (ii) chấm dứt Hợp đồng và/hoặc Đơn đặt hàng theo điều 1456 của bộ luật dân sự Italia, bằng cách gửi thông báo qua thư bảo đảm có phiếu xác nhận nhận thư hoặc email được chứng thực.
- 33.5 Các bên thông nhất rằng nếu Bên Mua thực hiện dù chỉ một trong các quyền nêu trên: a) tất cả các chi phí và khoản phí phát sinh thêm sẽ do chính Bên Bán chịu, trách nhiệm đối với bất kỳ sự cố bất lợi hoặc thiệt hại nào có thể xảy ra do việc không tuân thủ, cũng như nghĩa vụ bảo vệ Bên Mua khỏi mọi hành động pháp lý của bên thứ ba phát sinh hoặc xuất phát từ việc không tuân thủ đó; b) Bên Mua sẽ có quyền yêu cầu và nhận được bồi thường cho tất cả các thiệt hại, bao gồm cả thiệt hại gián tiếp, mà Bên Mua phải gánh chịu.

Để chấp nhận

Để được phê duyệt cụ thể — theo các điều 1341 và 1342 của bộ luật dân sự Italia — đối với các điều kiện quy định tại các điều 2 (Cơ sở của Hợp đồng), 3 (Giao hàng), 4 (Giá cả), 5 (Điều khoản thanh toán), 6 (Quyền sở hữu và rủi ro), 7 (Thay đổi), 8 (Bảo hành và trách nhiệm pháp lý), 9 (Bồi thường), 10 (Chấm dứt và hủy bỏ), 12 (Chuyển nhượng và giao thầu phụ), 15 (Hồ sơ và bảo hiểm), 16 (Phụ tùng), 17 (Tür bỏ quyền), 19 (Giải thích), 20 (Giải quyết tranh chấp và luật áp dụng), 22 (Áp dụng), 23 (Hiểu biết về công trường), 24 (Cơ sở vật chất tại công trường), 25 (Quy định tại công trường), 26 (Công việc tại công trường do Bên Bán thực hiện), 27 (Bồi thường), 28 (Bảo hiểm), 29 (Kiểm tra nghiệm thu) 31 (Giao hàng), 32 (Quy định về an toàn và nhân sự), 33 (Đạo đức kinh doanh và trách nhiệm doanh nghiệp),